

Di chúc và việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng “rất quan trọng và rất cần thiết”

❖ GS, TS HOÀNG CHÍ BẢO (*)



Thiếu nhi Việt Bắc bên Bác Hồ.

Ở tầm vóc một lãnh tụ, Nguyễn Ái Quốc, với thiên tài trí tuệ, tư tưởng và tổ chức, với sự nhạy cảm, sắc bén về chính trị và cảm quan chính trị xa rộng, đã không chỉ sáng lập ra Đoàn Thanh niên Cộng sản mà còn là người sáng lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam trên cơ sở thống nhất các tổ chức cộng sản trong nước. Sự thống nhất, hợp nhất này diễn ra tốt đẹp để giai cấp công nhân Việt Nam, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam có một chính đảng duy nhất lãnh đạo là nhờ uy tín và ảnh hưởng to lớn của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Người còn là tác giả đầu tiên của Chính cương, Sách lược của Đảng. Người cũng trực tiếp soạn thảo Điều lệ Đảng và thư kêu gọi quốc dân đồng bào đoàn kết, giúp đỡ, ủng hộ Đảng nhân sự kiện Đảng ra đời. Trong những văn kiện quan trọng đầu tiên này, Nguyễn Ái Quốc đã thể hiện rõ lập trường, quan điểm mác-xít kiên định, phương pháp cách mạng sáng tạo và tầm nhìn chiến lược, nhìn thấu suốt con đường phát triển của cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, là đi tới

chủ nghĩa xã hội bằng cách quá độ, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam.

Với thiên tài sáng tạo, với tầm nhìn chiến lược của Người, Đảng ta ngay từ khi ra đời đã thể hiện rõ tính đặc thù độc đáo của dân tộc trong sự thống nhất với tính phổ biến của thế giới, của quốc tế và thời đại. Điều đó được thể hiện qua hai phát kiến đặc sắc, vừa có tầm tư tưởng lý luận, vừa có giá trị và ý nghĩa thực tiễn to lớn của Người.

- Phát kiến thứ nhất, tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam lại là tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản.

- Phát kiến thứ hai, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời không chỉ là sản phẩm của sự kết hợp giữa Chủ nghĩa Mác-Lênin (chủ nghĩa xã hội khoa học) với phong trào công nhân (như một tất yếu phổ biến của các đảng cộng sản trên thế giới) mà còn có sự kết hợp chặt chẽ với phong trào yêu nước của nhân dân và dân tộc Việt Nam.

Từ hai phát kiến này, thực tiễn cách mạng Việt Nam đã cho thấy truyền thống gắn bó mật thiết giữa Đảng và Đoàn; và

như Đảng ta trong thời kỳ đổi mới đã nhấn mạnh: Xây dựng tổ chức Đoàn lớn mạnh đi trước một bước để thiết thực xây dựng Đảng, giữa Đảng với nhân dân, giữa giai cấp công nhân với dân tộc. Sức mạnh của sự gắn bó đó là đoàn kết, là vai trò lãnh đạo của Đảng, là vai trò to lớn của dân tộc và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng Đảng. Uy tín và ảnh hưởng sâu rộng của Đảng trong nhân dân, trong xã hội làm cho nhân dân tự hào, tin tưởng gọi Đảng là Đảng của mình.

Tầm nhìn chiến lược của Hồ Chí Minh về thanh niên và công tác giáo dục thanh niên còn được thể hiện ở những chỉ dẫn quan trọng, cốt yếu của Người về thanh niên, về giáo dục thanh niên, về tổ chức và phương thức hoạt động của Đoàn, của Hội trong những thời kỳ phát triển của cách mạng nước ta. Có thể cảm nhận sâu sắc điều đó không chỉ từ các trước tác, văn phẩm lý luận mà còn qua hoạt động thực tiễn với sự quan tâm chăm sóc, động viên, khích lệ thanh niên và phong trào thanh niên của Người.



Chủ tịch Hồ Chí Minh trò chuyện với các đại biểu nữ anh hùng, chiến sĩ thi đua.

Ảnh tư liệu

- Người thường xuyên nhấn mạnh, đặt lên hàng đầu việc rèn luyện đạo đức. "tư cách của người cách mệnh", *đức là gốc*, phải ra sức thực hành cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải thường xuyên tự phê bình và phê bình, như một nhu cầu nội tại của bản thân mỗi người, thành một thói quen như rửa mặt hằng ngày. Thiếu một đức thì không thành người, có đủ cả bốn đức mới là người hoàn toàn. *Tự phê bình mình* có thành khẩn, thật thà, triệt để thì *phê bình người* mới đúng đắn, chân thành. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau.

- Người nhấn mạnh tới tiềm năng và sức sống của tuổi trẻ: "Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ". Tuổi trẻ (thanh niên) là niềm tin và hy vọng của cuộc sống, của xã hội.

- Người cũng đặc biệt đề cao, coi trọng phát huy nhiệt tình, ý chí, sức mạnh sáng tạo của thanh niên: "Không có việc gì khó/ Chỉ sợ lòng không bền/ Đèo núi và lấp biển/ Quyết chí ắt làm nên".

- Một trong những điều hệ trọng mà Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở, yêu cầu thanh niên là phải khiêm tốn, trung thực, không bao giờ được nản lòng, nhụt chí "thắng không kiêu, bại không nản", suốt đời phải học tập, có chí tiến thủ, có hoài bão, khát vọng làm việc lớn, ích quốc lợi dân, phải có dũng khí và bản lĩnh đánh bại, *tẩy sạch* chủ nghĩa cá nhân, "giặc nội xâm" ở trong lòng, muốn vậy phải

suốt đời trau dồi và thực hành đạo đức cách mạng.

- Người căn dặn thanh niên về lẽ sống: "Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà?". Lời dạy đó của Người đã đi vào bài ca truyền thống của Đoàn.

Quan tâm đặc biệt tới thiếu niên, nhi đồng, Người căn dặn thanh niên, Đoàn Thanh niên và Hội Liên hiệp Thanh niên, sinh viên phải ra sức chăm sóc các em nhỏ, phụ trách đội thiếu niên, đội nhi đồng và thực sự nêu gương cho các em noi theo...

Kết tinh những chỉ dẫn có tầm nhìn chiến lược đó về thanh niên và giáo dục thanh niên của Người được thể hiện chân thực và cảm động qua bản văn *Di chúc* hơn 1.000 từ mà Người để lại cho toàn Đảng, toàn dân, trong đó có thanh niên. *Di chúc* là những lời căn dặn cuối cùng của Người, thể hiện tâm cao tư tưởng, đạo đức trong sáng, mẫu mực, phong cách ứng xử vô cùng tinh tế, thấm đẫm chất nhân văn, tình thương bao la và tâm hồn cao thượng của Người. *Di chúc nói về thanh niên và giáo dục thanh niên* thật cô đọng, sâu sắc và cảm động. Người tin cậy thanh niên, đánh giá thanh niên trên một tinh thần bao dung, nhân ái. Người căn dặn Đảng ta cần quan tâm giáo dục, bồi dưỡng thanh niên vì tương lai, triển vọng lâu dài của chủ nghĩa xã

hội trên đất nước ta: "Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần phải chăm lo giáo dục *đạo đức cách mạng* cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa "hồng" vừa "chuyên".

Trong *Di chúc*, Người nêu bật một tư tưởng lớn, có tầm chiến lược: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết".

Vinh biệt đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế, kết thúc bản *Di chúc*, Người còn để lại muôn vàn tình thương yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, *cho các cháu thanh niên và nhi đồng* (người viết nhấn mạnh).

Di chúc đã trở thành quốc bảo, là một trong 5 tác phẩm tiêu biểu của Người được xếp hạng bảo vật quốc gia. Người đặt tới một sự thống nhất hữu cơ, chỉnh thể giữa tư tưởng với đạo đức và phong cách. Người còn là *bậc thầy về phương pháp*-phương pháp cách mạng, phương pháp làm việc, hoạt động, lãnh đạo, quản lý và nhất là *phương pháp ứng xử* với tự mình, với người, với việc, với tổ chức, với nhân dân. Do đó, *Di chúc không chỉ là Quốc bảo mà còn là pháp bảo của Đảng, của dân tộc ta*.

(*) *Chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương*